|  |  |
| --- | --- |
| **Trường : THCS Hoàng Tân** | **ĐỀ - ĐÁP ÁN KIỂM TRA ĐỊNH KÌ**  **TIẾT 48 : VĂN HỌC TRUNG ĐẠI**  **LỚP : 9** |

**Ma trận :**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ**  **Chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Cộng** |
| TN | TL | TN | TL | Thấp | Cao |
| ***Chủ đề 1***  -***Truyền kì - Chuyện người con gái Nam Xương.*** |  | Nhớ được tên tp, xuất xứ tp. | Hiểu được ý nghĩa nhan đề và giá trị nội dung của tp | Phân tích được ý nghĩa của lời thoại. |  |  |  |
| *Số câu:*  *số điểm* |  | - 1 ( c1)  - 1.0 | - 2( c1,5  - 0,5 đ | -1 ( c1)  - 2,0 đ |  |  | *- 2*  *3,5* |
| ***Chủ đề 2***  ***-Truyện Kiều*,** *Hoàng Lê nhất thống chí* |  | Nhớ được sáu câu cuối trong đoạn trích “ Cảnh ngày xuân”. | - Hiểu được bút  pháp NT sử dụng trong đt “ Kiều ở..”  - Hiểu được giá trị TK, chi tiết trong HLNTC | - Hiểu được giá trị nghệ thuật và nội dung đoạn tích “ Cảnh ngày xuân” | Vận dụng kiễn thức đã học để phân tích giá trị đoạn thơ | Nhận xét được bức tranh thiên nhiên được miêu tả trong đoạn thơ, có liên hệ |  |
| *Số câu:*  *số điểm:* |  | - 1( c2)  - 1 | *- 4 ( C2,3,4,5)*  *-1,5đ* | *- 1( c1)*  *- 1 đ* | *- 1 ( c1)*  *- 3 đ* | *- 1*  *- 1đ* | *-5*  *- 6,5 đ* |
| ***Tổng số câu:***  ***số điểm:*** |  | -1  - 1.0 | *- 5*  *- 1,75đ* | *- 2*  *- 3đ* | *- 1*  *- 3đ* | *- 1*  *- 1đ* | *-7*  *- 10* |

**ĐỀ BÀI**

**Phần I: Trắc nghiệm**. (2đ) \* Chọn phương án đúng nhất.

**Câu 1: “Truyền kì mạn lục” có nghĩa là gì?**

1. Ghi chép tản mạn những điều kì lạ vẫn được lưu truyền.
2. Ghi chép tản mạn những điều có thật xảy ra trong xã hội phong kiến.
3. Ghi chép tản mạn những câu chuyện lịch sử của nước ta từ xưa đến nay.
4. Ghi chép tản mạn cuộc đời của những nhân vật kì lạ từ trước đến nay.

**Câu 2*:* Chi tiết nào nói lên sự sáng suốt của Quang Trung trong việc xét đoán và dùng người?**

A. Cách xử trí với các tướng sĩ tại Tam Điệp. B. Phủ dụ quân lính tại Nghệ An.

C. Thân chinh cầm quân ra trận. D. Sai mở tiệc khao quân.

**Câu 3**: **Câu thơ “ *Làn thu thủy, nét xuân sơn*” có sử dụng nghệ thuật ẩn dụ.**

1. Đúng. B. Sai.

**Câu 4:** Điền từ thích hợp vào chỗ trống trong câu văn sau.

*Đặc sắc nhất về nghệ thuật trong tám câu thơ cuối của đoạn trích “ Kiều ở lầu Ngưng Bích” là nghệ thuật …………………………………………………*

**Câu 5***:* **Nối cột A với cột B cho phù hợp.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cột A** | **Nối** | **Cột B** |
| 1.Chị em Thúy Kiều |  | a. Bức tranh mùa xuân tươi đẹp |
| 2.Cảnh ngày xuân |  | b. Thương cảm trước bi kịch nội tâm của con người. |
| 3. Kiều ở lầu Ngưng Bích |  | c. Tố cáo xã hội và cảm thương cho số phận bi thảm của người phụ nữ. |
| 4 .Chuyện người con gái Nam Xương |  | d. Khẳng định và ca ngợi vẻ đẹp của con người. |
| 5. Hoàng Lê nhất thống chí |  |  |

**II. Tự luận.**

**Câu 1** ( 3đ) Đọc đoạn văn sau:

…..“ Chàng vội gọi, nàng vẫn đứng ở giữa dòng mà nói vọng vào:

* *Thiếp cảm ơn đức của Linh Phi, đã thề sống chết cũng không bỏ. Đa tạ tình chàng, thiếp chẳng thể trở về chốn nhân gian được nữa”.*

1. Đoạn văn trên trích trong tác phẩm nào? Của ai? Nêu xuất xứ của tác phẩm đó?
2. Phân tích ý nghĩa của lời thoại trong đoạn văn trên?

**Câu 2**: ( 5đ) Trình bày cảm nhận của em về bức tranh mùa xuân trong sáu câu thơ cuối của đoạn trích “ Cảnh ngày xuân” – Truyện Kiều, Nguyễn Du.

……………………………………………………

**ĐÁP ÁN – BIỂU ĐIỂM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Điểm** |
|  | **Phần I: Trắc nghiệm** |  |
| **Câu 1**  ( 0,25 đ) | Đáp án A | **0,25** |
| **Câu 2**  ( 0,25 đ) | Đáp án A | **0,25** |
| **Câu 3**  ( 0,25 đ) | Đáp án A | **0,25** |
| **Câu 4**  ( 0,25đ) | Tả cảnh ngụ tình | 0,25 |
| **Câu 5**  **0,5 điểm** | 1 – d | 0,25 |
| 2 – a | 0,25 |
|  | 3 – b | 0,25 |
|  | 4 - c | 0,25 |
|  | - **Mức tối đa:** Trả lời đúng các đáp án trên. |  |
| - **Mức chưa tối đa**: Chưa trả lời chính xác đủ các đáp án trên. |  |
| - **Mức không đạt**: Không trả lời hoặc trả lời không đúng đáp án nào. |  |
| **Phần II: Tự luận:** |  |
| **Câu 1**  ( 3 điểm) | - Đoạn văn được trích trong “ Chuyện người con gái Nam Xương” | 0,25 |
| - Tác giả: Nguyễn Dữ | 0,25 |
| - Xuất xứ: Là thiên thứ 16 trong tập “ Truyền kì mạn lục”, có nguồn gốc từ truyện cổ tích “ Vợ chàng Trương”. | 1,0 |
| - **Mức tối đa:** Trả lời đúng các ý trên. |  |
| **- Mức chưa tối đa**: Chưa trả lời chính xác đủ các đáp án trên |  |
| - **Mức không đạt**: Không trả lời hoặc trả lời không đúng đáp án nào. |  |
| **Câu 2**  **( 5 điểm)** | **\* Về nội dung:** | **4 điểm** |
| **a. Mở bài** |  |
| **-** Giới thiệu chung về đoạn trích | 0,25 đ |
| **-** Cảm nhận chung về khung cảnh thiên nhiên được miêu tả trong đoạn trích | 0,25 đ |
| **b. Thân bài**: |  |
| - Lời thơ gợi ra khung cảnh hoàng hôn vào thời điểm chiều tà  + Không gian: tĩnh lặng  + Cảnh vật: thanh tú, êm đềm ( nắng nhạt, khe nước chảy trong veo, một dịp cầu nho nhỏ bắc ngang cuối ghềnh).  + Chuyển động: nhẹ nhàng ( Mặt trời tà tà ngả bóng, bước chân người chầm chậm thơ thẩn, dòng nước lững lờ uốn quanh..)  + Tâm trạng: bâng khuâng, lưu luyến, nuối tiêc ( Phân tích từ láy “ thơ thẩn”, “ nao nao”) | 2,5 |
| - Nghệ thuật: Tả cảnh ngụ tình, từ láy, đảo ngữ.... | 0,5 |
| **3. Kết bài**: |  |
| - Khái quát bức tranh mùa xuân | 0,25 đ |
| - Tài năng nghệ thuật và tình cảm của Nguyễn Du. | 0,25 đ |
| + Mức tối đa: Trả lời đủ các ý trên.  + Mức chưa tối đa: Chưa đạt các yêu cầu trên.  + Mức chưa đạt: Không trả lời được ý nào. |  |
| \* **Về hình thức và các tiêu chí khác**: Viết thành bài văn, có bố cục 3 phần rõ ràng, đạt tương đối trôi chảy, có cảm xúc. | 1,0 đ |
| **- Mức tối đa:** Đảm bảo được các yêu cầu trên. |  |
| - **Mức không tối đa**: Không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên |  |
| **- Mức không đạt**: Mắc quá nhiều lỗi chính tả, lỗi diễn đạt |  |
|  |

………………………………… Hết……………………….